

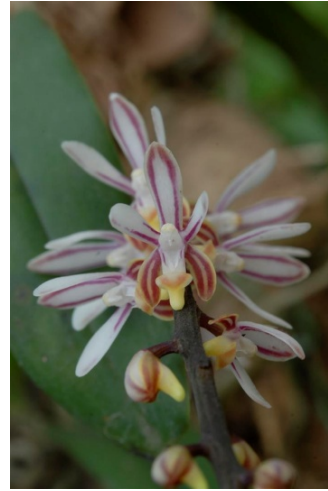
Pomatocalpa Breda Kuhl & Hasselt 1829

Trên thế giới có 40 giống, Việt Nam có 4.

1 *Pomatocalpa angustifolium* Seidenf. 1988



Ảnh: Leonid Averyanov



Ảnh: Chu xuân Cảnh

Tên Việt: Thủy li (TH).

Mô tả: Phong lan thân lớn, rễ phụ rất dài, lá mềm và dài 10-12 phân, rộng 2-3 phân. Chùm hoa dài 30-40 phân, hoa 15-20 chiếc, to 2 phân, nở vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Nam Đồng, Thừa Thiên, Hương Hóa, Quảng Trị, Lâm Đồng.

***Pomatocalpa falciforme* (Tixier) Garay (1972) - xin xem *Pomatocalpa tonkinense* (Gagnep.) Seidenf., 1975.**

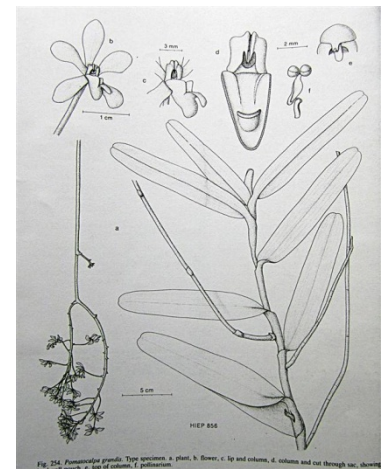
2 *Pomatocalpa grandis* Seidenf. (1992).

Tên Việt: Thủy li lớn (TH).

Mô tả: Phong lan lớn nhất trong loài này, lá dài 16-18 phân, rộng 3 phân, nở vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Đặc hữu tại Đà Lạt.

Hình vẽ: Nguyễn tiến Hiệp ?



3 *Pomatocalpa spicata* Breda 1827

Đồng danh: *Pomatocalpa expansum* (Rchb. f.) J. J. Sm. 1912; *Pomatocalpa mannii* (Rchb. f.) J. J. Sm. 1912; *Pomatocalpa vitellinum* (Rchb. f.) Ames in E.D.Merrill 1925.



Ảnh: Nguyễn minh Đức



Ảnh: Nguyễn minh Đức

Tên Việt: Thủy li vàng (TH).

Mô tả: Phong lan thân lớn lá mềm. Chùm hoa dài 10-15 phân, hoa 10-15 chiếc to 1.5 phân, nở dần dần vào mùa Xuân-Hạ.

Nơi mọc: Hòa Bình, Ninh Bình, Tây Nguyên, Đồng Nai, Nam Cát Tiên.

4 *Pomatocalpa tonkinensis* (Gagnep.) Seidenf

Đồng danh: *Pomatocalpa falciformis*, *Pomatocalpa laotica*.

Tên Việt: Thủy li bắc (TH).

Mô tả: Phong lan cao 15-20 phân, lá dài 25-30 phân, rộng 2-4 phân. Chùm hoa dài 12-15 phân, hoa 10-15 chiếc, to 2 phân, nở vào mùa Xuân.

Nơi mọc: Cúc Phương, Ninh Bình, Lâm Đồng.

